CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ HÀ NỘI - VNSTEEL

Báo cáo thường niên năm 2017

TỔNG QUAN

Công ty Cổ phần Kim khí Hà Nội - Vnsteel (HNSTEELCORP) là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP (VNS) được thành lập từ năm 1960 và đã có hơn 57 năm kinh nghiệm kinh doanh mặt hàng kim khí và các dịch vụ logistics. Với mạng lưới phân phối rộng khắp và hệ thống kho bãi hoàn chỉnh, HNSTEELCORP có đủ kinh nghiệm và năng lực đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.

Hiện nay HNSTEELCORP có 8 xí nghiệp trực thuộc tại Hà Nội, Hải Phòng và thành phố Hồ Chí Minh. HNSTEELCORP là nhà cung cấp lớn các chủng loại thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu cho các nhà máy và các công trình xây dựng công nghiệp cũng như dân dụng; là nhà phân phối chính thức của nhiều thương hiệu thép hàng đầu tại Việt Nam như: Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (VNSTEEL), VINAKYOEI, Thép Việt-Úc (VUC), Gang Thép Thái Nguyên (TISCO), Thép "V" - Thép Miền Nam, Thép Việt-Hàn (VPS), Ống thép VINAPIPE,v.v. Ngoài ra, HNSTEELCORP có các đơn vị chuyên doanh một số chủng loại thép như: Thép hình, thép tấm lá, thép chế tạo… ; cung cấp vật tư nguyên liệu phục vụ ngành thép như quặng sắt, than mỡ, coke luyện kim, gang, thép phế liệu...

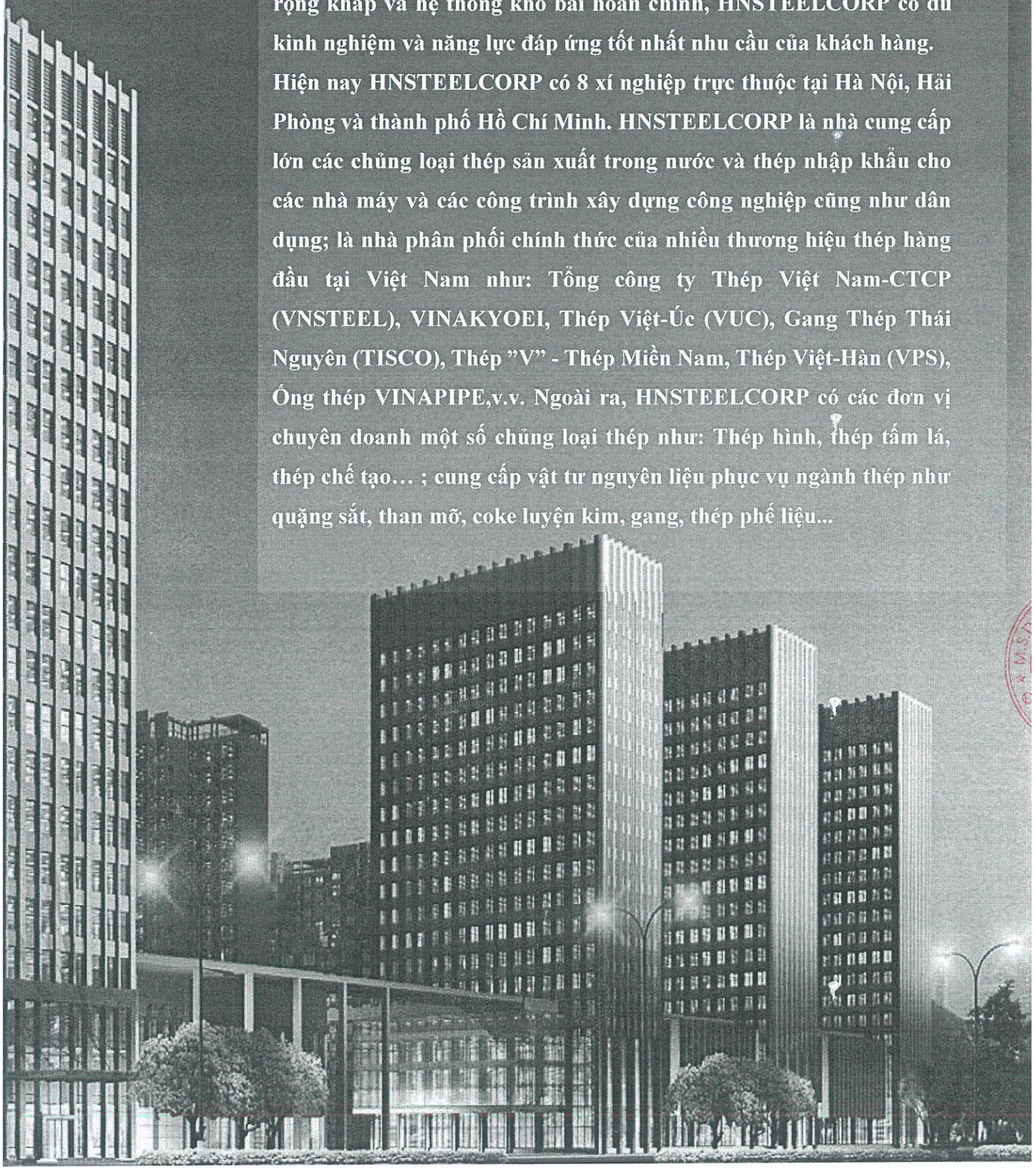

I. GIỚI THIỆU CÔNG TY

Tên công ty	:	**Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - Vnsteel**
Tên giao dịch	:	VNSTEEL - HNSTEEL CORPORATION
Tên viết tắt	:	HNSTEELCORP
Logo	:	
Vốn điều lệ	:	90.000.000.000 VNĐ (Chín mươi tỷ đồng)
Trụ sở chính	:	20 đường Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	:	024 3. 8521115
Fax	:	024 3. 8523851
Email	:	hns@hns.com.vn
Website	:	*http://www.hns.com.vn*
Giấy chứng nhận ĐKKD	:	Số 0100100368 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp
Mã cổ phiếu	:	HMG

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

- Kinh doanh kim khí, nguyên vật liệu phục vụ ngành thép, kinh doanh máy móc thiết bị phụ tùng, phương tiện vận tải, bốc xếp, san ủi phục vụ sản xuất, xây dựng và khai thác mỏ, kinh doanh vòng bi, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí, các loại vật tư tổng hợp, thiết bị viễn thông, điện tử, điện lạnh, máy vi tính và các loại vật tư ngoại vi.
- Sản xuất gia công, chế biến các sản phẩm kim loại; sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; kinh doanh xe ôtô, xe máy và phụ tùng linh kiện kèm theo; kinh doanh dịch vụ sửa chữa ô tô, xe máy; gia công lắp ráp, bảo dưỡng, sửa chữa đóng mới các loại xe và dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng xe ôtô, xe máy.
- Kinh doanh các dịch vụ giao nhận, vận chuyển, kho bãi, bãi đỗ xe, cho thuê văn phòng, dịch vụ khai thuê hải quan; kinh doanh bất động sản, nhà ở, khách sạn, dịch vụ siêu thị và hàng hoá tiêu dùng; kinh doanh dịch vụ thể thao, ăn uống du lịch.
- Kinh doanh các hoạt động phụ trợ phục vụ sản xuất kinh doanh và các dịch vụ đại lý, ký gửi các mặt hàng thuộc phạm vi kinh doanh của Công ty.

HỆ THỐNG PHÂN PHỐI

Phòng Kế hoạch - Kinh doanh
Số điện thoại: 04 3.8521115 (Ext 309, 310, 311, 303)
Fax: 04 3. 8524155
Email: kehoachkinhdoanh@hns.com.vn

Phòng Đầu tư - Dịch vụ
Số 20 Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội
Số điện thoại: 043.8521115 (Ext 305, 315)
Fax: 04 3. 8524155
Email: dautudichvu@hns.com.vn

Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 1
Km3 đường Phan Trọng Tuệ, huyện Thanh Trì, Hà Nội
Số điện thoại:04 3. 6884295
Fax: 04 3. 6882806
Email:xinghiep1@hns.com.vn

Xí nghiệp kinh doanh kim khí số 2
198 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
Số điện thoại: 043.7655325
Fax: 043.7655326
Email:hoangvk@hns.com.vn

Xí nghiệp kinh doanh kim khí số 6
Số 53 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội
Số điện thoại: 043.8273123
Fax:043.8273123
Email:minhtl@hns.com.vn

Xí nghiệp kinh doanh kim khí số 8
Số 53 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội
Số điện thoại: 043.8273123
Fax:043.8273123
Email:minhtl@hns.com.vn

Xí nghiệp kinh doanh Thép hình
Số 53 Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội
Số điện thoại: 04 3.8772224
Fax: 04 3. 8772237
Email: xinghiep_thephinh@hns.com.vn

Xí nghiệp Kinh doanh Thép Chuyên dùng
Km3 đường Phan Trọng Tuệ, huyện Thanh Trì, Hà Nội
Số điện thoại: 04 3. 6320306
Fax: 04 3. 6320311
Email:xinghiepchuyendung@hns.com.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh
Số 39, Đường C27, Phường 12, Quận Tân Bình, TP HCM
Số điện thoại: 08 3. 8114069
Fax: 08 3. 8114153
Email:chinhanhhochiminh@hns.com.vn

Chi nhánh tại Hải Phòng
Số 67 Ngô Quyền, Máy Chai, TP. Hải Phòng
Số điện thoại: 0313.765314
Fax: 0313.837475
Email:chinhanhhaiphong@hns.com.vn

"Định hướng phát triển của HNSTEELCORP là xây dựng hệ thốngkinh doanh thương mại và dịch vụ hiện đại, hoàn hảo, cạnh tranh, bảo đảm

01/7/1960

Thành lập Chi cục Kim khí Hà Nội thuộc Cục Kim khí thiết bị, Tổng cục Vật tư.

1980 – 1982

Công ty Kim khí Hà Nội thuộc Liên hiệp cung ứng vật tư khu vực I.

Thành lập Công ty Kim khí Hà Nội trực thuộc Tổng Công ty Kim khí.

1983

Công ty Kim khí Hà Nội thuộc Liên hiệp xuất nhập khẩu vật tư.

28/05/1993

Công ty Kim khí Hà Nội thuộc Tổng Công ty Thép Việt Nam.

Việc thành lập và chuyển đổi sang hình thức Công ty cổ phần

02/04/2010

Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội được cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

1990 **2007** **2010** **2016**

01/01/2006

Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội chính thức đi vào hoạt động

02/07/2007

Công ty cổ phần Kim Khí Hà Nội chính thức trở thành Công ty đại chúng.

13/05/2016

Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội đổi tên thành

Công ty cổ phần Kim Khí Hà Nội-Vnsteel

CÁC SẢN PHẨM TIÊU BIỂU

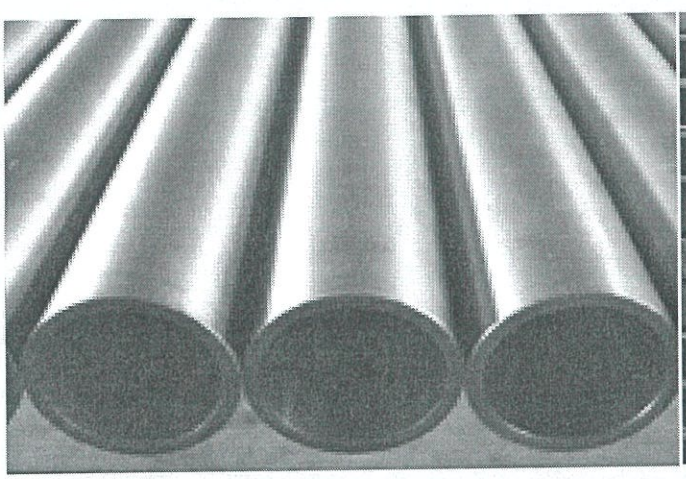

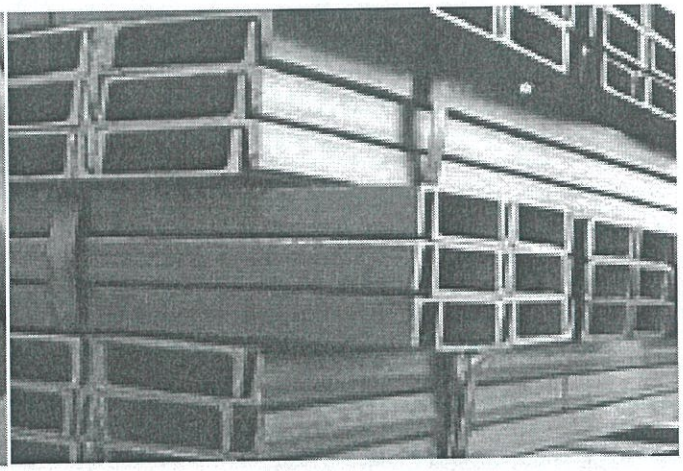

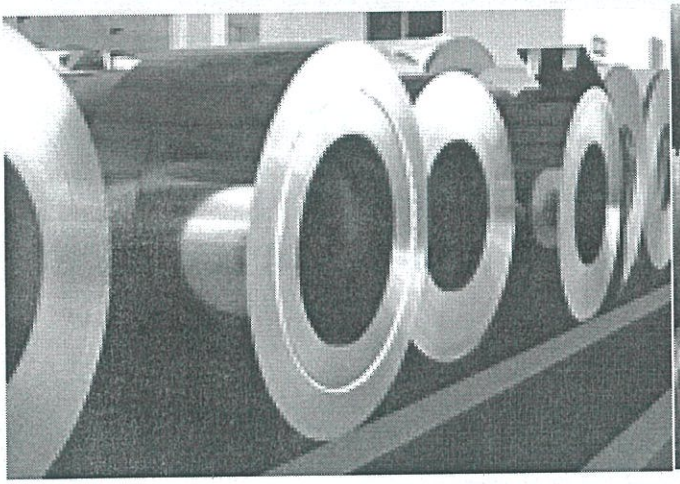

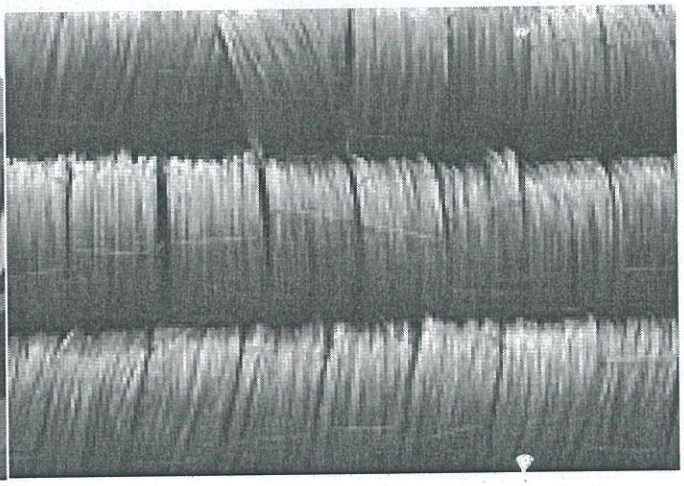

- Tôn dập sóng
- Dây thép cán mỏng
- Thép cây tròn cán trơn
- Thép phôi
- Thép dạng thanh vằn
- Thép ống
- Thép chế tạo
- Thép hình các loại
- Thép phôi
- Thép dạng thanh vằn
- Thép ống
- Thép chế tạo
- Thép hình các loại
- Thép cuộn xây dựng
- Thép ông các loại
- Thép cuộn
- Nguyên liệu sản xuất: Than mỡ, quặng sắt, than coke luyện kim, gang, thép phế liệu

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

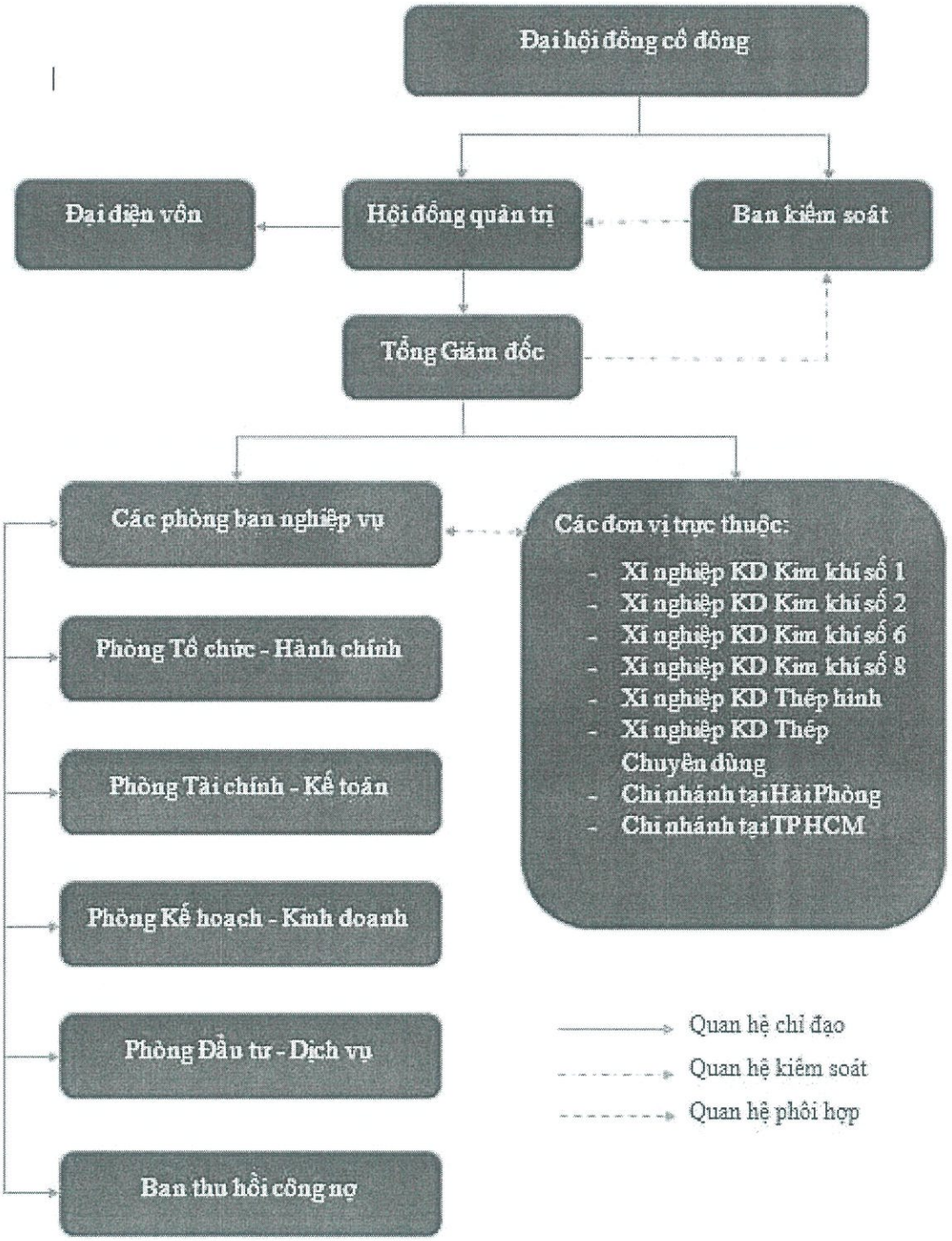

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

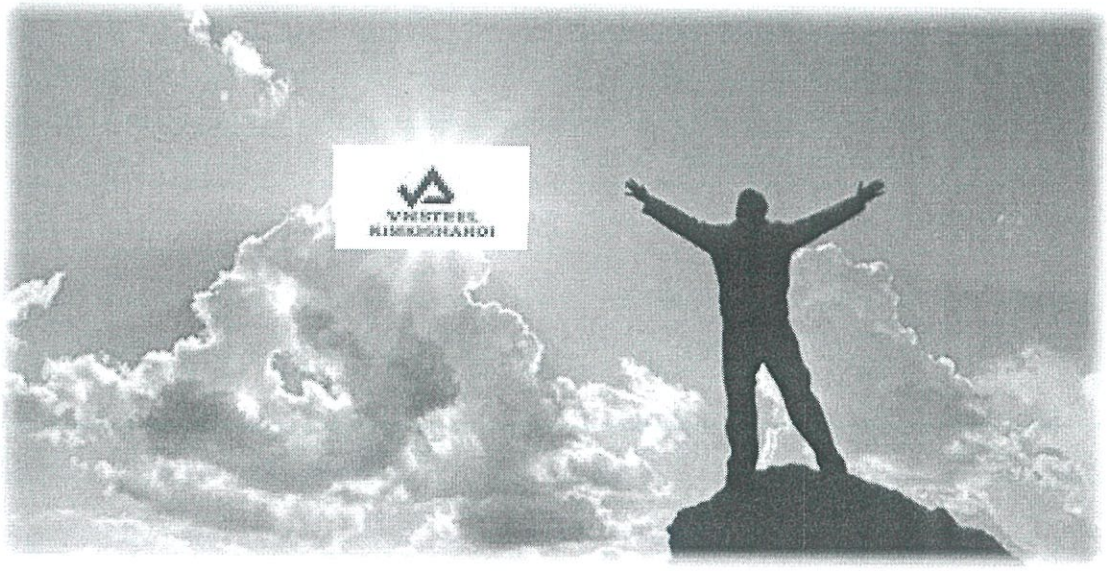

MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG TRONG TƯƠNG LAI

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- ✓ Phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng quy mô kinh doanh thương mại bình quân 9-10%/năm, tập trung kinh doanh các mặt hàng thế mạnh của Công ty và các mặt hàng có hiệu quả cao, mở rộng và đa dạng hóa các ngành hàng, phấn đấu tăng tối đa lợi nhuận.
- ✓ Đẩy mạnh kinh doanh dịch vụ kho bãi, tối đa hóa diện tích cho thuê nhằm khai thác có hiệu quả quỹ đất và cơ sở vật chất hiện có của Công ty.
- ✓ Đảm bảo việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động Công ty.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- ✓ Tiếp tục phát huy và củng cố liên kết toàn diện với các đơn vị thuộc hệ thống Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP trong hoạt động cung cấp nguyên liệu sản xuất và tiêu thụ sản phẩm thép; đẩy mạnh kinh doanh các mặt hàng thế mạnh của Công ty và các mặt hàng có hiệu quả cao; mở rộng và đa dạng hóa các ngành hàng.
- ✓ Tạo nguồn tín dụng tốt nhất để phục vụ kinh doanh và đặc biệt tăng cường công tác quản trị rủi ro, thu hồi công nợ, phấn đấu không phát sinh công nợ khó đòi.
- ✓ Tập trung vào công tác quản trị tài chính tiết giảm chi phí, tiếp tục quản lý tốt công nợ không để phát sinh thêm công nợ khó đòi góp phần làm tăng hiệu quả chung của Công ty.

- ✓ Tiếp tục quy hoạch hệ thống kho bãi nhằm khai thác có hiệu quả quỹ đất và cơ sở vật chất hiện có của Công ty, tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư nhằm khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có của Công ty.
- ✓ Nâng cao chất lượng lao động theo hướng chuyên nghiệp; đảm bảo việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV.

RỦI RO

Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - Vnsteel kinh doanh mặt hàng chủ đạo là thép và các nguyên vật liệu phục vụ ngành thép nên việc bị tác động bởi biến động thị trường thép là không thể tránh khỏi. Năm 2017, giá thép thế giới có nhiều biến động khó lường nên việc dự báo xu thế giá cả của thị trường thế giới gặp rất nhiều khó khăn đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả cũng như việc phát triển kinh doanh đối với đặc thù của Công ty

Các mặt hàng Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội - Vnsteel kinh doanh kinh doanh, đặc biệt là thép xây dựng phụ thuộc vào chu kỳ ngành bất động sản, nếu ngành bất động sản suy giảm, các doanh nghiệp ngành thép có thể sẽ gặp bất lợi do nguồn cầu bị sụt giảm. Năm 2017 thị trường bất động sản đã có dấu hiệu phục hồi nhưng chưa đạt được tốc độ như kỳ vọng nên đã ảnh hưởng phần nào đến nhu cầu tiêu thụ thực tế của Công ty.

Mặc khác, đặc thù trong ngành kinh doanh thép là khách hàng mua hàng trả chậm cùng với lượng vốn cần huy động lớn vì vậy các doanh nghiệp kinh doanh thép phải phụ thuộc lớn vào nguồn vốn vay từ ngân hàng, do đó những biến động trong lãi suất, tỷ giá của ngân hàng là một trong những rủi ro đối với các doanh nghiệp.

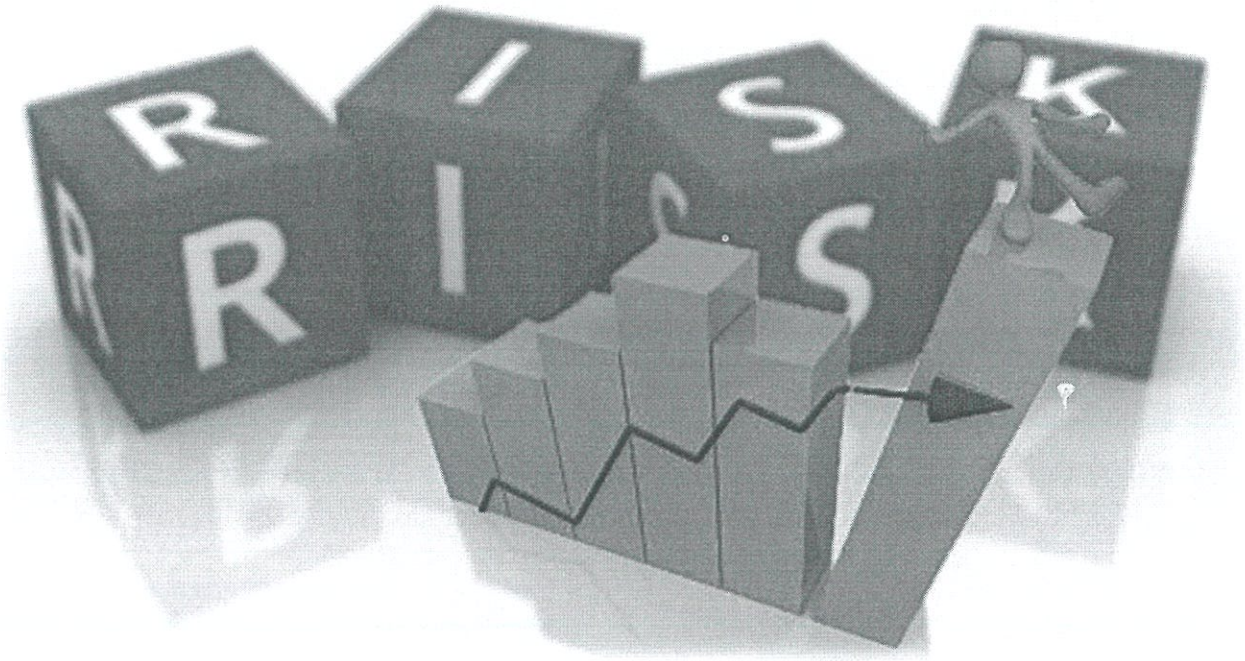

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2016	% so với KH 2017	% so với 2016
Tổng tài sản	174.796.733.500		276.561.829.875		63%
Doanh thu thuần	1.973.029.073.775	1.841.100.000.000	1.617.325.412.330	107%	122%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	10.666.032.663		6.753.305.929		158%
Lợi nhuận khác	857.165.350		948.175.184		90%
Lợi nhuận trước thuế	11.523.198.013	8.000.000.000	7.701.481.113	144%	150%
Lợi nhuận sau thuế	11.495.407.679		7.701.481.113	144%	149%
Thuế TNDN nộp Ngân sách	27.790.334		-		
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.277		856		

(Nguồn: Báo cáo tài chính Kiểm toán 2017)

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

TỔ CHỨC NHÂN SỰ

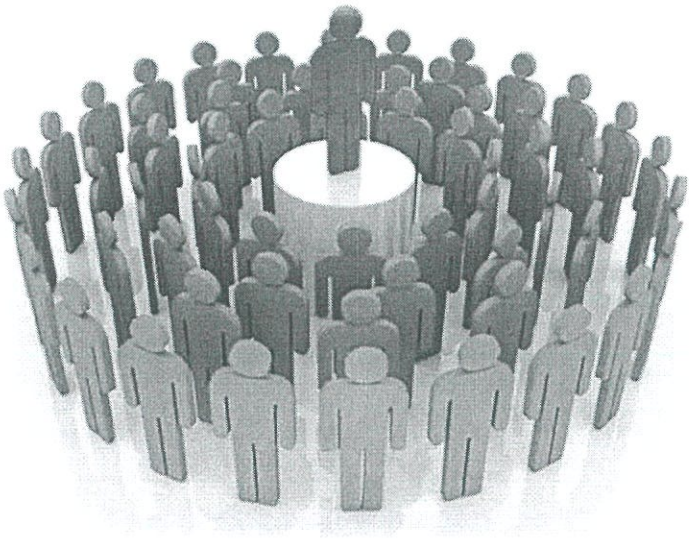

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Điện thoại : 024.38561773
Email : hienntt@vnsteel.vn

2. Ông Phạm Công Dũng - Thành viên
Điện thoại : 024.38523852
Email : dungpc@hns.com.vn

3. Ông Đặng Trọng Khuynh - Thành viên
Điện thoại : 024.38521115
Email : khuynhdt@hns.com.vn

4. Ông Lê Thanh Hải - Thành viên
Điện thoại : 024.38567767
Email : hailt@vnsteel.vn

5. Ông Vũ Khắc Hoàng - Thành viên
Điện thoại : 024.387655325
Email : hoangvk@hns.com.vn

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

BAN KIỂM SOÁT

1. Bà Dương Thị Phương Hiền - Trưởng Ban kiểm soát
Điện thoại : 024.3852115
Email : hiendtp@vnsteel.vn

2. Bà Hà Thị Thu Hiền - Thành viên
Điện thoại : 024.38521115
Email : hienhtt@hns.com.vn

3. Bà Lê Như Quỳnh - Thành viên
Điện thoại : 024.3838521115
Email : quynhln@hns.com.vn

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

1. Ông Phạm Công Dũng - Tổng Giám Đốc
Điện thoại : 024.38523852
Email : dungpc@hns.com.vn

2. Ông Triệu Quang Vinh - Phó Tổng Giám Đốc
Điện thoại : 024.35744768
Email : vinhtq@hns.com.vn

3. Ông Nguyễn Bá Quang - Phó Tổng Giám Đốc
Điện thoại : 024. 35744765
Email : quangnb@hns.com.vn

Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2017

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nội dung thay đổi
1	Hoàng Ngọc Chiến	Ủy viên HĐQT	Miễn nhiệm từ ngày 30/3/2017
2	Đặng Trọng Khuynh	Ủy viên HĐQT	Bổ nhiệm từ ngày 30/3/2017

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

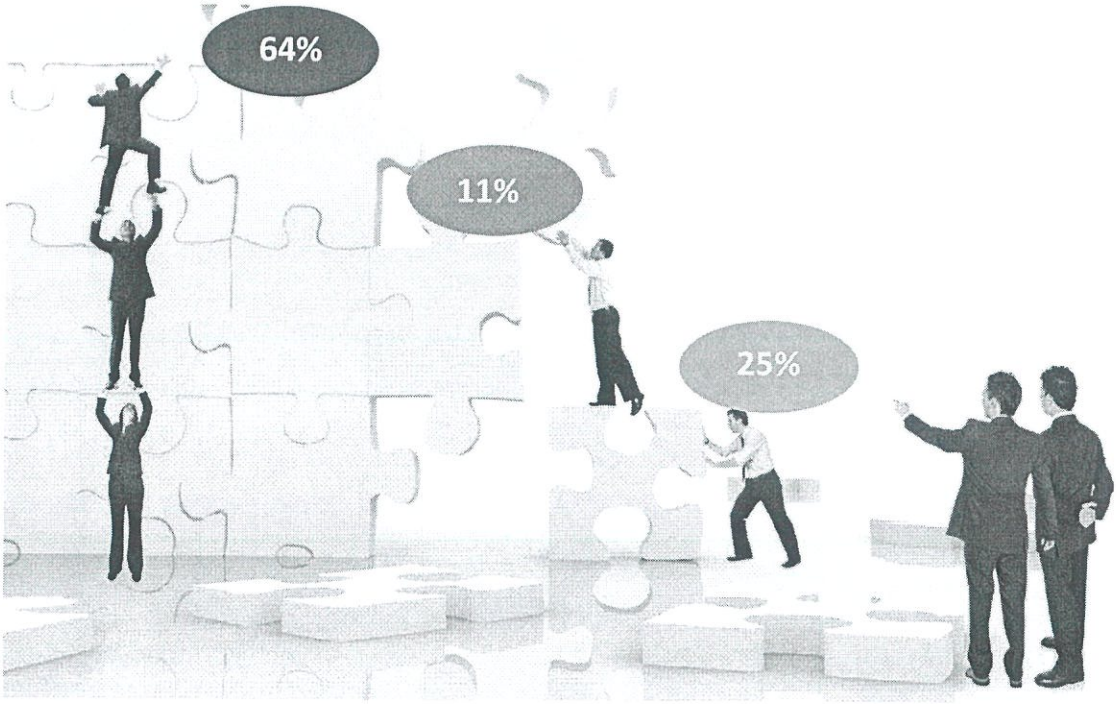

Thống kê lao động

❖ Tổng số lao động tại thời điểm 31/12/2017: 168 người

❖ Chế độ làm việc

- Tất cả cán bộ công nhân viên đều được ký hợp đồng lao động.
- Công ty thực hiện chế độ 5 ngày làm việc/tuần và 8 giờ/ngày.
- Đối với nhân viên theo chế độ thai sản, chăm sóc con nhỏ, Công ty bố trí làm những công việc nhẹ nhàng hơn. Trong thời gian nghỉ thai sản, nhân viên vẫn được nhận lương theo các quy định của bảo hiểm xã hội.
- Nhân viên làm việc đủ 12 tháng sẽ được nghỉ phép 15 ngày/năm.

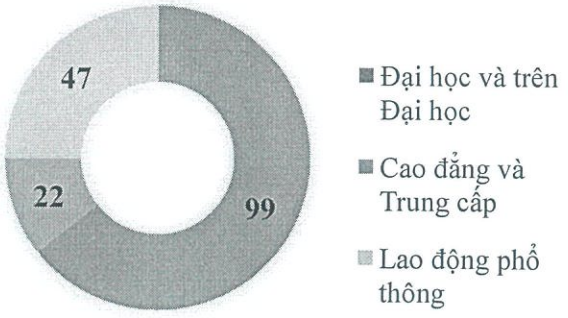

Chính sách đối với người lao động

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

❖ Chính sách đào tạo

- Công tác đào tạo, nâng cao trình độ cho người lao động luôn được Công ty chú trọng và triển khai thường xuyên vì đó là nhân tố hàng đầu để quyết định mọi thành công trong các hoạt động của Công ty.

- Hàng năm cử cán bộ tham gia các khóa học và các lớp tập huấn ngắn hạn về quản trị doanh nghiệp, kế toán tài chính, chính sách thuế, quản trị nhân sự, quản lý đầu tư, tập trung nâng cao kỹ năng làm việc theo hướng chuyên nghiệp.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi về thời gian và công việc cho cán bộ và người lao động Công ty tham gia các lớp học để nâng cao trình độ nếu có nguyện vọng.

❖ Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Năm 2017 Công ty thực hiện trích quỹ tiền lương, thù lao theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch ĐHĐCĐ phê duyệt		Thực hiện
			Số người	Mức lương/Thù lao	
A	**Mức tiền lương và thù lao**				
I	**Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và BĐH**				
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	đồng/ng/T	1	27.000.000	27.000.000
2	Tổng giám đốc	đồng/ng/T	1	26.000.000	26.000.000
3	Phó Tổng giám đốc	đồng/ng/T	2	22.000.000	22.000.000
4	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	đồng/ng/T	1	16.500.000	16.500.000
II	**Thù lao kiêm nhiệm**				
1	Ủy viên HĐQT không chuyên trách	đồng/ng/T	3	4.000.000	4.000.000
2	Ủy viên BKS không chuyên trách	đồng/ng/T	2	3.000.000	3.000.000
III	**Lương bình quân của Người lao đông**	đồng/ng/T	170	**8.000.000**	**8.000.000**
B	**Tổng quỹ lương và thù lao của Công ty**	Đồng			**17.418.000.000**
I	Quỹ lương HĐQT, BKS và BĐH	Đồng	5	1.362.000.000	1.362.000.000
II	Quỹ thù lao HĐQT, BKS và BĐH	Đồng	5	216.000.000	216.000.000
III	Quỹ lương Người lao động	Đồng	170	16.320.000.000	15.840.000.000

- Quỹ lương của Người quản lý: Năm 2017, lợi nhuận của Công ty vượt 44% kế hoạch được giao. Tuy vậy do sản lượng tiêu thụ mặc dù tăng 7% so thực hiện năm 2016 nhưng mới đạt 93% kế hoạch nên tiền lương của Người quản lý được chi ở mức hoàn thành 100% kế hoạch lợi nhuận.

- Quỹ lương Người lao động: Được chi ở mức hoàn thành 100% kế hoạch lợi nhuận.

- Quỹ thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát không chuyên trách: Được chi theo đúng kế hoạch phê duyệt.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính

Đvt: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	% tăng giảm
Doanh thu thuần	**1.973.029.073.775**	**1.617.325.412.330**	**22**
Giá vốn	1.922.918.789.641	1.563.175.196.838	23
Lợi nhuận gộp	**50.110.284.134**	**54.150.215.492**	**-8,5**
Doanh thu hoạt động tài chính	6.913.333.728	15.525.200.886	-65,5
Chi phí hoạt động tài chính	1.234.118.789	9.452.792.618	-87
Chi phí quản lý, bán hàng	45.123.466.410	53.469.317.831	-15,5
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	10.666.032.663	6.753305929	58
Lợi nhuận khác	857.165.350	948.175.184	-9,6
Lợi nhuận trước thuế	11.523.198.013	7.701.481.113	49
Lợi nhuận sau thuế	**11.495.467.679**	**7.701.481.113**	**49**
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.277	856	

Doanh thu năm 2017 tăng 22% so năm 2016, với trị số đạt khoảng 1.973 tỷ đồng.

Năm 2017, trong bối cảnh tình hình thị trường bất ổn và khó dự báo, Công ty đã áp dụng nhiều giải pháp để tổ chức kinh doanh các mặt hàng có hiệu quả cao, tận dụng tối đa các cơ hội kinh doanh nhằm tăng quy mô kinh doanh, củng cố và mở rộng hệ thống khách hàng song song với việc kiểm soát rủi ro, tạo công ăn việc làm ổn định, cải thiện đời sống CBCNV.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Kết quả kinh doanh của Công ty, các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu, về lợi nhuận đã hoàn thành vượt mức kế hoạch và tăng trưởng cao so cùng kỳ năm 2016, chỉ tiêu kế hoạch về lượng bán, mặc dù tăng 7% so với cùng kỳ nhưng mới đạt 93% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

- Nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty:

+ Nguyên nhân khách quan: Năm 2017 tiếp tục là một năm mà thị trường thép Việt Nam còn nhiều khó khăn mặc dù nhu cầu thị trường đã cải thiện hơn nhiều so với trước. Tuy nhiên nhu cầu và giá cả đã biến động hết sức phức tạp, khó lường và không theo chu kỳ cũng gây không ít khó khăn trong công tác nhận định, đánh giá thị trường...

+ Nguyên nhân chủ quan: Nợ khó đòi cao, lỗ lũy kế lớn gây bất lợi trong giao dịch tín dụng và làm tăng chi phí tài chính; diện tích kho bãi cho thuê và hiệu quả kinh doanh kho bãi đạt thấp vì thuế đất cao; Công ty đã áp dụng những giải pháp quyết liệt để bảo toàn vốn trong điều kiện kinh doanh rủi ro cao; phần lớn các đơn vị trực thuộc của Công ty có quy mô kinh doanh còn nhỏ không bù đắp đủ chi phí cố định, chưa tạo ra được một hệ thống khách hàng ổn định, lao động đông nhưng năng lực kinh doanh yếu, chưa chủ động trong công việc.

Chi phí giá vốn hàng bán là chi phí chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng chi phí của Công ty. Giá vốn hàng bán năm 2017 tăng 23% so với năm 2016 tương đương mức tăng doanh thu.

Các chi phí khác như chi phí lãi vay, chi phí bán hàng đều giảm so với thực hiện năm 2016 đã góp phần nâng cao hiệu quả của công ty.

Tổng quan năm 2017: Chỉ tiêu lợi nhuận đạt 11,495 tỷ đồng, vượt kế hoạch 44% và tăng 49% so thực hiện năm 2016; Chỉ tiêu doanh số đạt 1.978 tỷ đồng, vượt 7% kế hoạch và tăng 22% so thực hiện năm 2016. Kết quả kinh doanh đã thể hiện nỗ lực lớn của Công ty, góp phần tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững và ổn định cho các năm tiếp theo.

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 được Công ty triển khai phù hợp với tiến độ thực hiện kế hoạch chung của Công ty. Các công trình đều được thực hiện đúng các quy định về đầu tư xây dựng của Nhà Nước và đáp ứng được nhu cầu sử dụng.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Một số dự án lớn:

- Dự án Nhà máy ống thép Hưng Yên: Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Thép Hưng Yên đã thu hồi xong tiền bán tài sản. Công ty đang phối hợp với Công ty Hưng Yên thực hiện việc giải thể Công ty.

- Dự án hợp tác đầu tư Dự án "Nhà ở và dịch vụ tiện ích" tại Tổng kho Kim khí số 2 Đức Giang: Công ty đang phối hợp với đối tác hoàn chỉnh hồ sơ để xin thay đổi quy hoạch cục bộ khu vực. Đến nay UBND Thành phố đã có thông báo đồng ý, đang thuê tư vấn hoàn thành quy hoạch 1/2000 và 1/500 cho khu đất.

- Các dự án nâng cấp, sửa chữa văn phòng và kho bãi được thực hiện theo kế hoạch.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2017	Năm 2016
1	**Chỉ tiêu về khả năng thanh toán**			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLD/Nợ NH)	lần	1,92	1,25
	- Hệ số thanh toán nhanh (=(TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ NH	lần	1,05	0,90
2	**Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**			
	- Hệ số nợ/tổng tài sản	lần	0,48	0,71
	- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	lần	0,91	2,44
3	**Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**			
	- Vòng quay hàng tồn kho (=Giá VHB/hàng tồn kho bq)	lần	27,3	21,83
	- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	11,29	5,85
4	**Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**			
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0,58	0,48
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH	%	13,37	9,60
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS	%	6,5	2,78
	- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ DT thuần	%	0,54	0,42

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Cơ cấu cổ đông

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ/ Vốn cổ phần
Nhà nước	**1**	8.043.150	89,37%
Cổ đông trong nước	**343**	**956.850**	**10,63%**
- Tổ chức	1	1.000	0,01%
- Cá nhân	342	955.850	10,62%
Cổ đông nước ngoài	-	-	-
Tổng cộng	**344**	**9.000.000**	**100%**

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ chốt ngày 31/12/2017

Tên cổ đông	Địa chỉ	Giấy CNĐKKD	Số cổ phần	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ %
Tổng Công ty Thép Việt Nam – Công ty Cổ phần (VNSteel)	91 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	109612	8.043.150	80.431.500.000	89,37
Tổng cộng			8.043.150	80.431.500.000	89,37

Thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2016	% so với KH 2017	% so với 2016
Tổng tài sản	174.796.733.500		276.561.829.875		63%
Doanh thu thuần	1.973.029.073.775	1.841.100.000.000	1.617.325.412.330	107%	122%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	10.666.032.663		6.753.305.929		158%
Lợi nhuận khác	857.165.350		948.175.184		90%
Lợi nhuận trước thuế	11.523.198.013	8.000.000.000	7.701.481.113	144%	150%
Lợi nhuận sau thuế	11.495.407.679		7.701.481.113	144	149%
Nộp Ngân sách	27.790.334				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.277		856		

(Nguồn: Báo cáo tài chính Kiểm toán 2017)

Nhận định tình hình thị trường thế giới và trong nước biến động phức tạp, ngay từ những ngày đầu năm, Công ty đã xác định mục tiêu tổng quát năm 2017 như sau:

- Tổ chức tốt công tác thông tin thị trường để triển khai kinh doanh linh hoạt, phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng quy mô kinh doanh thương mại bình quân 9-10%/năm; tiếp tục phát huy và củng cố liên kết toàn diện với các đơn vị thuộc hệ thống Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP.

- Tập trung cơ cấu lại các bộ phận kinh doanh; tiếp tục rà soát hoàn thiện các quy chế, quy định kinh doanh và phân phối thu nhập đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của các đơn vị trực thuộc.

- Tạo nguồn tín dụng tốt nhất để phục vụ kinh doanh và đặc biệt tăng cường công tác quản trị rủi ro, thu hồi công nợ, phấn đấu không phát sinh công nợ khó đòi.

- Tiếp tục quy hoạch hệ thống kho bãi nhằm khai thác có hiệu quả quỹ đất và cơ sở vật chất hiện có của Công ty.

- Nâng cao chất lượng lao động theo hướng chuyên nghiệp; đảm bảo việc làm, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV.

- Tập trung vào công tác quản trị tài chính tiết giảm chi phí, tiếp tục quản lý tốt công nợ không để phát sinh thêm công nợ khó đòi góp phần làm tăng hiệu quả chung của Công ty.

Trong bối cảnh thị trường bất ổn và khó dự báo, song song với việc triển khai kinh doanh các mặt hàng truyền thống của Công ty như thép tấm, thép hình, thép ống và thép phế, Công ty đã áp dụng nhiều giải pháp để tổ chức kinh doanh các mặt hàng do các đơn vị trong hệ thống sản xuất như thép xây dựng, thép hình Thái Nguyên và phôi thép. IIiện nay Công ty là Đại lý cấp 1 tiêu thụ các mặt hàng thép xây dựng của Công ty VU và thép hình của Công ty Tisco.

Công ty đã tận dụng tối đa các cơ hội kinh doanh nhằm tăng quy mô kinh doanh, củng cố và mở rộng hệ thống khách hàng song song với việc kiểm soát rủi ro. Các mặt hàng đều có tăng trưởng so với thực hiện năm 2016.

Năm 2017, ngành thép nói chung và Công ty CP Kim khí Hà Nội-Vnsteel nói riêng đứng trước nhiều cơ hội cũng như thách thức. Cụ thể:

- Năm 2017, ngành thép Việt Nam được đánh giá có bước tăng trưởng khá, với nhiều nhà máy đi vào sản xuất, đáp ứng nhu cầu thép trong nước và xuất khẩu... Mặc dù sản xuất thép tăng nhưng nhu cầu thép phục vụ cho các ngành công nghiệp vẫn cao, do đó vẫn phải nhập khẩu một lượng không nhỏ và chủ yếu nhập từ thị trường Trung Quốc. Trong năm, Việt Nam đã nhập hơn 6,5 triệu tấn thép của Trung Quốc, dù đã giảm tới 33% về lượng nhưng chỉ giảm 5% về trị giá. Tỷ trọng thép nhập khẩu từ quốc gia này chiếm tới gần 47% tổng lượng thép thành phẩm nhập khẩu đã gây những khó khăn không nhỏ cho ngành thép Việt Nam

- Giá cả các mặt hàng liên tục biến động và rất khó lường gây khó khăn lớn trong việc nhận định, đánh giá thị trường,, trong khi đó các điều kiện tài chính và công nợ của công ty còn hạn chế.

- Thông qua Ngân hàng Nhà nước, lãi suất cho vay được giữ ổn định ở mức thấp trong năm qua. Dù vậy chính sách để các doanh nghiệp có thể sử dụng vốn vay ngân hàng vẫn chưa thực sự hiệu quả do những yêu cầu về dự án, tài sản thế chấp chưa đảm bảo để có hạn mức tín dụng tốt.

Trong bối cảnh đó, Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội-Vnsteel đã nỗ lực hết mình để hoàn thành vượt kế hoạch lợi nhuận, bù lỗ lũy kế cho Công ty trong 2017 và hướng tới nỗ lực hoàn thành mục tiêu đề ra cho 2018.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Với mục tiêu và chiến lược dài hạn là trở thành một trong những doanh nghiệp kinh doanh kim khí hoạt động chuyên nghiệp và hiệu quả, Ban lãnh đạo Công ty cổ phần Kim khí Hà Nội-Vnsteel đã có những kế hoạch cụ thể nhằm phát triển và mở rộng hoạt động kinh doanh của mình. Cụ thể:

- Tổ chức tốt công tác thông tin thị trường để triển khai kinh doanh linh hoạt, phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng quy mô kinh doanh thương mại từ 9-10%/năm trên nguyên tắc không quá chú trọng về mức tăng trưởng mà sẽ chú trọng vào chất lượng tăng trưởng.

- Bên cạnh đó tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh các mặt hàng đang là lợi thế của Công ty, tiếp tục triển khai chủ trương tăng tỷ trọng kinh doanh những mặt hàng có tỷ suất lợi nhuận cao.

- Tiếp tục quy hoạch hệ thống kho bãi nhằm khai thác có hiệu quả quỹ đất và cơ sở vật chất hiện có của Công ty.

- Nâng cao chất lượng lao động theo hướng chuyên nghiệp; đảm bảo việc làm, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV.

GIÁ TRỊ SỔ SÁCH TẠI 31/12/2017

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2017
1	Tổng tài sản	Đồng	174.796.733.500
2	Tổng nợ	Đồng	83.083.611.314
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	91.713.122.186
4	Tổng số CP lưu hành	CP	9.000.000
5	Giá trị sổ sách mỗi cổ phần	Đồng/CP	10.190,3

(Nguồn Báo cáo tài chính Kiểm toán 2017)

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2017

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

- Lượng tiêu thụ: 231.528tấn, đạt 93% KH và tăng 7% so thực hiện năm 2016.
- Doanh thu: 1.978.304 triệu đồng, tăng 7% KH và tăng 22% so với năm 2016.

Trong đó:

+ Doanh thu thương mại: 1.935.432 triệu đồng, tăng 22% so với năm 2016

+ Doanh thu dịch vụ: 42.872 triệu đồng, tăng 11,3% KH và tăng 6,5% so với năm 2016.

- Lợi nhuận sau thuế: 11.495 triệu đồng, tăng 43,5% KH và tăng 149 so năm 2016.

Năm 2017 trong bối cảnh diễn biến kinh tế thế giới và trong nước còn có nhiều phức tạp, Công ty đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong kinh doanh thương mại như:

- Song song với việc triển khai kinh doanh các mặt hàng truyền thống của Công ty, Công ty đã áp dụng nhiều giải pháp để tổ chức kinh doanh các mặt hàng do các đơn vị trong hệ thống sản xuất như thép xây dựng, thép hình và phôi thép

- Tiếp tục áp dụng các giải pháp mở rộng, thiết lập các mối quan hệ đối tác chiến lược và các nhà sản xuất thép lớn để ổn định kinh doanh.

- Tập trung cơ cấu lại các bộ phận kinh doanh, các mặt hàng kinh doanh, rà soát hoàn thiện các quy chế, quy định đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động kinh doanh.

- Áp dụng các giải pháp để các đơn vị chủ động hoạt động, gắn tiền lương, thu nhập của người lao động, cán bộ kinh doanh với năng suất lao động

- Tạo nguồn tín dụng tốt nhất để phục vụ công tác kinh doanh và đặc biệt tăng cường công tác quản trị rủi ro, thu hồi công nợ và phấn đấu không phát sinh công nợ khó đòi.

- Áp dụng các giải pháp quyết liệt chấm dứt kinh doanh thua lỗ tại các đơn vị trực thuộc như: Bám sát diễn biến thị trường, linh hoạt trong công tác chỉ đạo và phê duyệt các phương án kinh doanh để tạo điều kiện cho các bộ phận kinh doanh đẩy mạnh bán hàng; tận dụng tối đa cơ hội kinh doanh tồn kho để tăng lợi nhuận....

Song song với thúc đẩy hoạt động kinh doanh thương mại, Công ty cũng đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp đẩy mạnh hoạt động kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi như:

- Rà soát và sửa chữa hạ tầng tại các tổng kho nhằm thu hút thêm khách hàng thuê và nâng cao giá trị cho thuê.

- Tiếp tục áp dụng nhiều hình thức tiếp thị tìm kiếm khách hàng để tỷ lệ lấp đầy diện tích có thể cho thuê.

ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY 2017

Công tác quản lý

Năm 2017, lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 144% KH; tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu đạt 13,37%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản đạt 5,09%; tỷ suất lợi nhuận gộp/doanh thu thuần: 2,53%.

Công ty tập trung trọng tâm vào công tác quản trị tài chính và quản trị chi phí chính, vì vậy các chỉ tiêu về chi phí đều giảm so với cùng kỳ năm 2016 góp phần vào hiệu quả chung của hoạt động sản xuất kinh doanh.

Để có đủ nguồn vốn kinh doanh, Công ty đã tiếp tục mở rộng và tăng cường quan hệ với các tổ chức tín dụng, tạo nguồn tín dụng tốt nhất phục vụ kinh doanh. Việc luân chuyển dòng tiền, chủ động quay vòng vốn nhanh làm tăng hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo trả nợ trước và đúng hạn với ngân hàng.

+ Tổng vốn vay ngân hàng năm 2017: 747.745 triệu đồng, bằng 91% so năm 2016.

+ Tổng số vốn trả ngân hàng: 810.372 triệu đồng, bằng 96 % so năm 2016.

Trong môi trường kinh doanh nhiều rủi ro, công tác quản lý công nợ đã được kiểm soát chặt chẽ. Công ty đã đặc biệt tăng cường công tác thẩm định khách hàng mua trả chậm tín chấp, chú trọng bán hàng thu tiền nhanh để tăng vòng quay vốn, thường xuyên tổ chức kiểm tra hoạt động quản lý kinh doanh, tài chính tại các đơn vị, trong đó tập trung vào công tác quản lý hợp đồng mua bán, quản lý hàng hóa, thu hồi công nợ, tồn quỹ,... kịp thời phát hiện những sai sót để chấn chỉnh, giảm thiểu những rủi ro phát sinh.

Tổng số nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2017: : 117.702 triệu đồng, giảm 88.968 triệu đồng so với 01/01/2017. Năm 2017 Công ty không để phát sinh thêm công nợ khó đòi. Nợ khó đòi trên 01 năm phát sinh từ trước năm 2013: 40.786 triệu đồng đã được Công ty trích lập dự phòng. Trong năm, Công ty đã thu hồi được 874,7 triệu đồng nợ khó đòi trên 01 năm.

Hệ số nợ phải trả/ vốn CHS tại 31/12/2017: 0,9 lần.

Đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, 100% người lao động có việc làm, thu nhập ổn định.

Công tác đầu tư phát triển

- Dự án Nhà máy ống thép Hưng Yên: Công ty Hưng Yên đã thu hồi xong tiền bán tài sản. Công ty đang phối hợp với Công ty Hưng Yên thực hiện việc giải thể Công ty.

- Dự án hợp tác đầu tư Dự án "Nhà ở và dịch vụ tiện ích" tại Tổng kho Kim khí số 2 Đức Giang: Công ty đang phối hợp với đối tác hoàn chỉnh hồ sơ để thay đổi quy hoạch cục bộ khu vực.

- Các dự án nâng cấp, sửa chữa văn phòng và kho bãi được thực hiện theo kế hoạch.

- Công ty đang tiếp tục tìm đối tác để triển khai chuyển đổi mục đích sử dụng đối với khu đất tại 198 Nguyễn Trãi và Tổng kho Đông Anh.

Công tác khác

- Với mục đích tận dụng tối đa kinh nghiệm, trí tuệ của đội ngũ nhằm tăng quy mô kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kế hoạch, Công ty đã tổ chức sắp xếp lại mạng lưới kinh doanh thương mại và dịch vụ, thành lập mới Xí nghiệp kinh doanh Kim khí số 8, giải thể Tổ khoán Trung tâm thể thao và dịch vụ HNS, sắp xếp, điều động số lao động của Tổ khoán Trung tâm đến nhận nhiệm vụ mới tại các phòng, đơn vị.

- Công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ và tuyển dụng lao động thực hiện theo đúng quy trình và quy định. Đã bổ nhiệm lại 02 Phó Tổng giám đốc và Trưởng phòng Đầu tư – Dịch vụ.

- Triển khai rà soát quy hoạch cán bộ giai đoạn 2018-2021 và xây dựng quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 đảm bảo tính kế thừa, phát triển và sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ Công ty.

- Tổ chức tập huấn về công tác ATLĐ, PCCN cho các đơn vị, kiểm định toàn bộ thiết bị có yêu cầu đảm bảo an toàn nghiêm ngặt theo quy định.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong mọi lĩnh vực và hoạt động của Công ty.

- Tổ chức thành công Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2017-2020, Đại hội Công đoàn nhiệm kỳ 2017-2022, Đại hội Chi đoàn TNCSHCM nhiệm kỳ 2017-2019.

- Tổ chức các phong trào thi đua, văn hóa thể thao, chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Dự báo thị trường thép năm 2018

Theo dự báo của Hiệp hội Thép Thế giới, năm 2018, nhu cầu tiêu thụ thép toàn cầu khả năng sẽ tăng 1,6% so năm 2017, vượt qua 1,7 tỷ tấn. Sản lượng thép Trung Quốc vẫn có tăng trưởng song ở mức thấp do Chính phủ nước này đẩy mạnh tiến trình loại bỏ các nhà máy thép lạc hậu về công nghệ, gây ô nhiễm môi trường. Việc tăng chi phí nhằm giảm ô nhiễm của các nhà máy thép Trung Quốc sẽ khiến giá thành sản phẩm thép nước này tăng. Về tổng thể giá thép năm 2018 dự báo sẽ không tăng nhiều như năm 2017 so với năm 2016. Giá sẽ diễn biến tăng giảm theo nhu cầu của từng khu vực thị trường tại từng thời điểm.

Theo Bộ Công thương, kinh tế thế giới tiếp tục phục hồi sẽ mở ra nhiều cơ hội cho hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam ra thị trường thế giới. Bên cạnh đó, các dự án lớn trong các các ngành điện tử - viễn thông, công nghiệp nặng, công nghiệp chế biến, chế tạo được đầu tư trong thời gian qua sẽ bước vào khâu sản xuất, xuất khẩu hứa hẹn tạo ra nhiều nguồn hàng. Với dự báo kinh tế trong nước sẽ duy trì ổn định, lạm phát được kiểm soát, môi trường đầu tư kinh doanh ngày càng cải thiện, hội nhập kinh tế ngày càng sâu rộng, nhu cầu thị trường thép khả năng sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng cao tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp ngành thép. Hiệp hội Thép Việt Nam dự báo tăng trưởng ngành thép đạt mức khoảng 12%-15%. Bên cạnh việc tiếp tục cạnh tranh với thép nhập khẩu từ Trung Quốc, các nhà sản xuất và kinh doanh thép trong nước sẽ đối diện với cạnh tranh tại thị trường nội địa khốc liệt hơn do nguồn cung tăng từ một số dự án sản xuất thép đi vào hoạt động.

Công ty CP Kim khí Hà Nội-Vnsteel triển khai công tác năm 2018 với thuận lợi của kết quả năm 2017 đã đạt được và những khó khăn nội tại, đòi hỏi phải có sự nỗ lực và quyết tâm cao của Hội đồng quản trị và Ban điều hành cũng như sự đồng lòng ủng hộ của đội ngũ CBCNV trong toàn Công ty trong việc định hướng và triển khai tổ chức các hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả cao.

Mục tiêu tổng quát năm 2018

- Tổ chức tốt công tác thông tin thị trường để triển khai kinh doanh linh hoạt, phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng quy mô kinh doanh thương mại từ 9-10%/năm trên nguyên tắc không quá chú trọng về mức tăng trưởng mà sẽ chú trọng vào chất lượng tăng trưởng.

- Bên cạnh đó tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh các mặt hàng đang là lợi thế của Công ty như thép xây dựng, nguyên liệu thép, tiếp tục triển khai chủ trương tăng tỷ trọng kinh doanh những mặt hàng có tỷ suất lợi nhuận cao.

- Tiếp tục quy hoạch hệ thống kho bãi nhằm khai thác có hiệu quả quỹ đất và cơ sở vật chất hiện có của Công ty.

- Nâng cao chất lượng lao động theo hướng chuyên nghiệp; đảm bảo việc làm, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV.

Nhiệm vụ, kế hoạch kinh doanh năm 2018

1. Lượng tiêu thụ: 260.000 tấn, tăng 9% so với thực hiện năm 2017.
2. Doanh thu: 2.328.420 triệu đồng, tăng 12% so với thực hiện năm 2017.

Trong đó:

- Doanh thu thương mại: 2.299.420 triệu đồng,
- Doanh thu dịch vụ: 29.000 triệu đồng.

3. Lợi nhuận trước thuế: 9.000 triệu đồng.
4. Cổ tức: 5% (sau khi bù hết lỗ lũy kế)
5. Thu nhập bình quân: 9.500.000 đ/người/tháng, tăng 5% so với năm 2017.

Kế hoạch thực hiện

❖ **Kinh doanh**

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác theo dõi và dự báo thị trường để nhập khẩu đảm bảo nguồn hàng kinh doanh ổn định và có giá cạnh tranh phục vụ bán lẻ.

- Tập trung tăng quy mô kinh doanh ở những mặt hàng mang lại lợi nhuận cao và những khách hàng trong hệ thống Tổng công ty Thép Việt Nam.

- Tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm thép xây dựng và thép hình của các đơn vị trong hệ thống Tổng công ty Thép Việt Nam, chú trọng xây dựng hệ thống khách hàng bền vững, duy trì mở rộng, thiết lập các mối quan hệ đối tác chiến lược và các nhà sản xuất thép lớn để ổn định kinh doanh.

- Tập trung đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại song song với việc quản lý công nợ, phấn đấu không để phát sinh các khoản nợ dây dưa, khó đòi.

- Tập trung điều hành các đơn vị, áp dụng các giải pháp quyết liệt để các bộ phận kinh doanh thực hiện đạt chỉ tiêu kế hoạch về lượng bán và lợi nhuận.

- Quản lý và khai thác có hiệu quả quỹ đất hiện có; tiếp tục nâng cấp cơ sở hạ tầng nhằm thu hút thêm khách hàng thuê, nâng cao giá trị cho thuê; tìm kiếm khách hàng, cho thuê tối đa diện tích kho bãi hiện có.

❖ **Tài chính**

- Nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả sử dụng vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ chương trình mở rộng kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư; mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng để tận dụng các nguồn tín dụng có mức lãi suất thấp nhất phục vụ công tác kinh doanh 2018.

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát phòng ngừa rủi ro trong kinh doanh; Tích cực thực hiện mọi giải pháp để xử lý và thu hồi các khoản công nợ quá hạn, khó đòi.

- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện triệt để chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên cơ sở quản trị chi phí nhằm tăng năng lực cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh bằng các biện pháp giám sát, kiểm tra và đôn đốc thực hiện tiết kiệm trong quản lý tài chính.

❖ **Đầu tư phát triển**

- Phối hợp với đối tác tiếp tục triển khai hợp tác đầu tư tại Tổng kho số 2 số 109 ngõ 53 Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

- Ký hợp đồng và phối hợp với đối tác triển khai các công việc hợp tác đầu tư tại kho Đông Anh sau khi có sự chấp thuận cho phép hợp tác đầu tư xây dựng dự án của cấp trên.

- Phối hợp với Công ty Hưng Yên hoàn thành các thủ tục giải thể Công ty Hưng Yên.

- Tiếp tục thực hiện dự án nâng cấp sửa chữa cơ sở hạ tầng tại các tổng kho và văn phòng Công ty theo kế hoạch.

❖ ***Công tác khác***

- Tiếp tục rà soát hoàn thiện và tối ưu các quy chế, quy định về kinh doanh đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi, tăng tính chủ động cho các đơn vị trực thuộc và tạo động lực thúc đẩy các hoạt động kinh doanh.

- Chỉ đạo xây dựng chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ tạo động lực làm việc cho CBNV và thu hút nguồn lực lao động chất lượng tốt; triển khai thực hiện các chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ lao động gắn thu nhập với năng suất lao động, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, đặc biệt nâng cao chất lượng bộ máy tham mưu giúp việc cho Lãnh đạo Công ty.

- Tổ chức công tác ATLĐ, PCCN, bảo vệ theo chương trình kế hoạch năm.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thương hiệu, xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

- Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Thị Thu Hiền	Chủ tịch HĐQT	5	2.412.945
2	Phạm Công Dũng	Ủy viên	5	2.412.945
3	Đặng Trọng Khuynh	Ủy viên, từ ngày 30/3/2017	4	1.608.630
4	Lê Thanh Hải	Ủy viên	5	1.608.630
5	Vũ Khắc Hoàng	Ủy viên	5	700

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, 01 Ủy viên là Tổng giám đốc điều hành và 03 Ủy viên kiêm nhiệm.

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế của Công ty.

Hội đồng quản trị đã phân công thành viên phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm định các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và ban hành quyết định cụ thể. Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát và đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban điều hành thông qua:

- Hội đồng quản trị xem xét và ban hành nghị quyết chỉ đạo về các nội dung liên quan đến hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty trên cơ sở các Tờ trình của Ban điều hành.

- Theo dõi nắm bắt quá trình điều hành hoạt động kinh doanh thông qua các văn bản, báo cáo, tờ trình của Ban điều hành gửi Hội đồng quản trị.

- Trực tiếp làm việc với các các Phòng, Ban nghiệp vụ, Xí nghiệp, Chi nhánh để nắm tình hình, những vướng mắc trong hoạt động kinh doanh để kịp thời phối hợp với Ban điều hành tìm giải pháp tháo gỡ.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát mọi hoạt động của Công ty theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua các Nghị quyết, Quyết định và các cuộc họp định kỳ. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với quyền hạn và nhiệm vụ

của Hội đồng quản trị, của Chủ tịch Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 cuộc họp, trong đó 04 cuộc họp định kỳ hàng quý. Chế độ họp của Hội đồng quản trị được thực hiện đúng theo quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị đã ban hành 22 nghị quyết và quyết định, trong đó 04 nghị quyết được thông qua tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Các nghị quyết, quyết định còn lại được thông qua bằng văn bản sau khi được các ủy viên Hội đồng quản trị bàn bạc và nhất trí qua email.

Các vấn đề chính đã được Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt, quyết định:

- Kế hoạch tài chính, kinh doanh và đầu tư năm 2017;
- Nội dung Đại hội cổ đông năm 2017;
- Đánh giá kết quả hoạt động và đề ra chương trình công tác các quý và năm 2017;
- Các nội dung liên quan đến công tác Tổ chức: Bổ nhiệm lại phó Tổng giám đốc, , thông qua chủ trương bổ nhiệm Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, phê duyệt danh sách quy hoạch cán bộ giai đoạn 2018-2021 và 2020-2025;
- Các nội dung liên quan đến công tác Tài chính – Kế toán: Lựa chọn đơn vị kiểm toán, trích lập dự phòng năm 2017 và thế chấp tài sản tại các tổ chức tín dụng để vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh;
- Các vấn đề liên quan đến hợp tác đầu tư dự án "Nhà ở và dịch vụ tiện ích" tại Tổng kho Kim khí số 2, thu hồi vốn của Công ty đầu tư tại Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Thép Hưng Yên, thanh lý căn hộ Hoàng anh River View tại TP. Hồ Chí Minh.
- Phê duyệt phương án tổ chức, sắp xếp lại mạng lưới kinh doanh của Công ty, thành lập Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 8..

Việc công bố thông tin được thực hiện đảm bảo tính chính xác, kịp thời và tuân thủ các quy định về nội dung.

Hội đồng quản trị làm việc với nguyên tắc cẩn trọng để đưa ra định hướng chỉ đạo đúng đắn cho hoạt động của Công ty, đồng thời phải kịp thời và phù hợp với điều kiện của Công ty, phù hợp với bối cảnh thị trường. Các thành viên Hội đồng quản trị đã nỗ lực làm đúng trọng trách được cổ đông uỷ quyền, có sự bàn bạc và nhất trí cao trong việc đề ra các chủ trương, nghị quyết chỉ đạo hoạt động của Công ty, giám sát chặt chẽ song cũng tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ, hoạt động của Công ty có hiệu quả.

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI BAN GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Điều hành, các cán bộ quản lý Công ty để đảm bảo hoạt động Công ty theo đúng định hướng, tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban Tổng giám đốc định kỳ báo cáo Hội đồng quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, các khó khăn và thuận lợi trong điều hành hoạt động Công ty. Từ đó Hội đồng quản trị phối hợp với Ban Tổng giám đốc đề ra các giải pháp tháo gỡ và khắc phục khó khăn trong hoạt động Công ty.

Các chỉ đạo của Hội đồng quản trị được thực hiện bằng các Nghị quyết và Quyết định. Hàng quý, trên cơ sở báo cáo kiểm điểm thực hiện Nghị quyết quý, 6 tháng, 9 tháng và năm 2017 của Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị đã họp, ban hành Nghị quyết đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đã đề ra và xây dựng chương trình công tác thời gian tiếp theo.

Tổng giám đốc đã tổ chức hoạt động của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Công ty; chủ động bám sát các Nghị quyết của Hội đồng quản trị để có giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Công ty.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, Tổng giám đốc đã có phân công nhiệm vụ rõ ràng trong Ban điều hành và định kỳ hàng tháng tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong tháng, đồng thời giao kế hoạch công việc tháng tiếp theo; ban hành và thực hiện các quy định về kinh doanh nhằm kiểm soát và phòng ngừa rủi ro trong hoạt động kinh doanh; thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ Ban điều hành và các cán bộ quản lý cấp trung; áp dụng đồng bộ các giải pháp trong mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty như: Kinh doanh thương mại, dịch vụ, đầu tư, quản trị tài chính, nhân sự…., trong đó công tác trọng tâm tập trung triển khai nhiều giải pháp để mở rộng kinh doanh, giữ vững thị phần, tìm kiếm các mặt hàng mới, tiết giảm chi phí đảm bảo kinh doanh bảo toàn vốn, kiểm soát công nợ và thực hành tiết kiệm chống lãng phí; chú trọng công tác thị trường và chăm sóc khách hàng, hoạt động kinh doanh có hiệu quả tạo công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

STT	Ban kiểm soát	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số lượng cổ phần sở hữu
1	Dương Thị Phương Hiền	Trưởng ban Kiểm soát, bổ nhiệm từ ngày 08/04/2015	02	500
2	Hà Thị Thu Hiền	Thành viên, bổ nhiệm từ ngày 08/04/2015	02	0
3	Lê Như Quỳnh	Thành viên, bổ nhiệm từ ngày 08/04/2015	02	3.300

Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, họp giao kế hoạch hàng tháng do Tổng giám đốc chủ trì, có ý kiến đóng góp trong phạm vi quyền hạn, chức năng theo Điều lệ quy định.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ để thông qua chương trình kiểm tra, giám sát hàng quý.
- Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017,
- Giám sát việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ công ty, quy chế nội bộ của công ty.
- Kiểm tra số liệu báo cáo tài chính Quý, báo cáo tài chính năm.

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc, và Ban Kiểm soát:

Không có.

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Không có.

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có.

VI. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Bảo vệ môi trường

- **Tuân thủ pháp luật về môi trường**

Công ty tuân thủ cũng như thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật về môi trường.

- **Xây dựng hồ sơ pháp lý trong công tác môi trường**
  - Thực hiện đăng ký Đề án bảo vệ môi trường.
  - Lập Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại.
  - Xây dựng khu vực lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại.
  - Phân công 01 cán bộ chuyên trách công tác bảo vệ môi trường.
  - Đã được cấp Giấy phép xả thải vào nguồn nước…
- **Thực hiện công tác bảo vệ môi trường thường xuyên, định kỳ**
  - Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ 02 lần/ năm.
  - Thực hiện quan trắc nước định kỳ 04 lần/năm
  - Ký hợp đồng với Công ty môi trường đô thị để thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt.
  - Định kỳ tổ chức vệ sinh kho bãi, nạo vét hệ thống thoát nước… đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan tại Công ty.
  - Ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, xử lý chất thải nguy hại.
  - Thực hiện chế độ báo cáo liên quan đến công tác môi trường theo đúng quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý
  - Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường cho CBCNV Công ty.
  - Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh luôn chủ động thực hiện các biện pháp vệ sinh môi trường để giảm thiểu tác động đến môi trường xung quanh.

Ví dụ như: Thường xuyên bảo dưỡng máy móc thiết bị để giảm tiếng ồn khi vận hành, vệ sinh bãi để giảm bụi…

2. Chính sách liên quan đến người lao động

❖ **Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động**

STT	Phân loại	Số lượng	Tỷ trọng (%)	Mức lương trung bình (Triệu đồng/người)
1	***Theo giới tính:***	***168***	***100%***	
	- Nam	88	52%	9.160.000
	- Nữ	80	48%	9.160.000
2	***Theo hợp đồng lao động:***	***168***	***100%***	
	- Toàn thời gian	168	100%	
	- Bán thời gian	0	0%	
3	***Theo trình độ:***	***168***	***100%***	
	- Đại học và trên đại học	99	59%	
	- Cao đẳng và trung cấp	22	13%	
	- Phổ thông	47	28%	

❖ **Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động**

- ***Đảm bảo sức khỏe và an toàn cho CBCNV:***

- Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với người lao động về BHXH, BHYT, BHTN.

- Khám sức khỏe định kỳ cho người lao động 01 lần/ năm

- Huấn luyện an toàn vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật lao động

- Cung cấp nước sạch tại nơi làm việc, trang bị bảo hộ lao động và thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động như định kỳ kiểm định máy, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động…

- ***Đảm bảo phúc lợi cho CBCNV***

- Đảm bảo mức thu nhập cao và ổn định cho CBCNV. Ngoài ra, Công ty cũng cũng xây dựng chính sách lương - thưởng phù hợp và minh bạch.

- Chăm lo đời sống tinh thần cho CBCNV thông qua các hoạt động văn hóa – thể

thao, các chương trình tham quan, du lịch,...

- Hỗ trợ thường xuyên và kịp thời cho các CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, bị bệnh hiểm nghèo,…

- Khuyến khích con em của CBCNV thi đua học tập bằng các phần quà ý nghĩa nhân các dịp tết thiếu nhi, Trung Thu và tặng quà cho các cháu có thành tích tốt trong học tập.

- ***Đảm bảo bình đẳng giới***

Công ty cũng chú trọng đến vấn đề bình đẳng giới – bảo vệ quyền lợi của phụ nữ, với các minh chứng cụ thể như sau:

- Mức lương bình quân của người lao động nữ tương đương với mức lương bình quân của lao động nam.

- Các lao động nữ không gặp bất kỳ rào cản nào trong công việc cũng như phát triển sự nghiệp.

- Định kỳ hàng năm, Công ty có các chương trình dành riêng cho chị em phụ nữ nhân các dịp Quốc tế phụ nữ 08/03 và Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10.

❖ ***Hoạt động đào tạo người lao động***

Số giờ đào tạo bình quân của mỗi CBCNV trong năm 2017 là 40h/CBCNV. Trong đó, có các chương trình đào tạo như sau:

- Đào tạo về chuyên môn, kỹ năng làm việc cho người lao động mới vào Công ty; đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho CBCNV

- Đạo tạo về kỹ năng PCCC cho CBCNV

- Các khóa đào tạo ngắn hạn, các chương trình, hội thảo, chuyên đề do Ủy ban chứng khoán nhà nước, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Thành phố, các tổ chức khác tổ chức có liên quan đến hoạt động của Công ty như nghiệp vụ kế toán, chế độ báo cáo về chứng khoán, chính sách mới về thuế, lao động, bảo hiểm xã hội, nghiệp vụ xuất nhập khẩu…

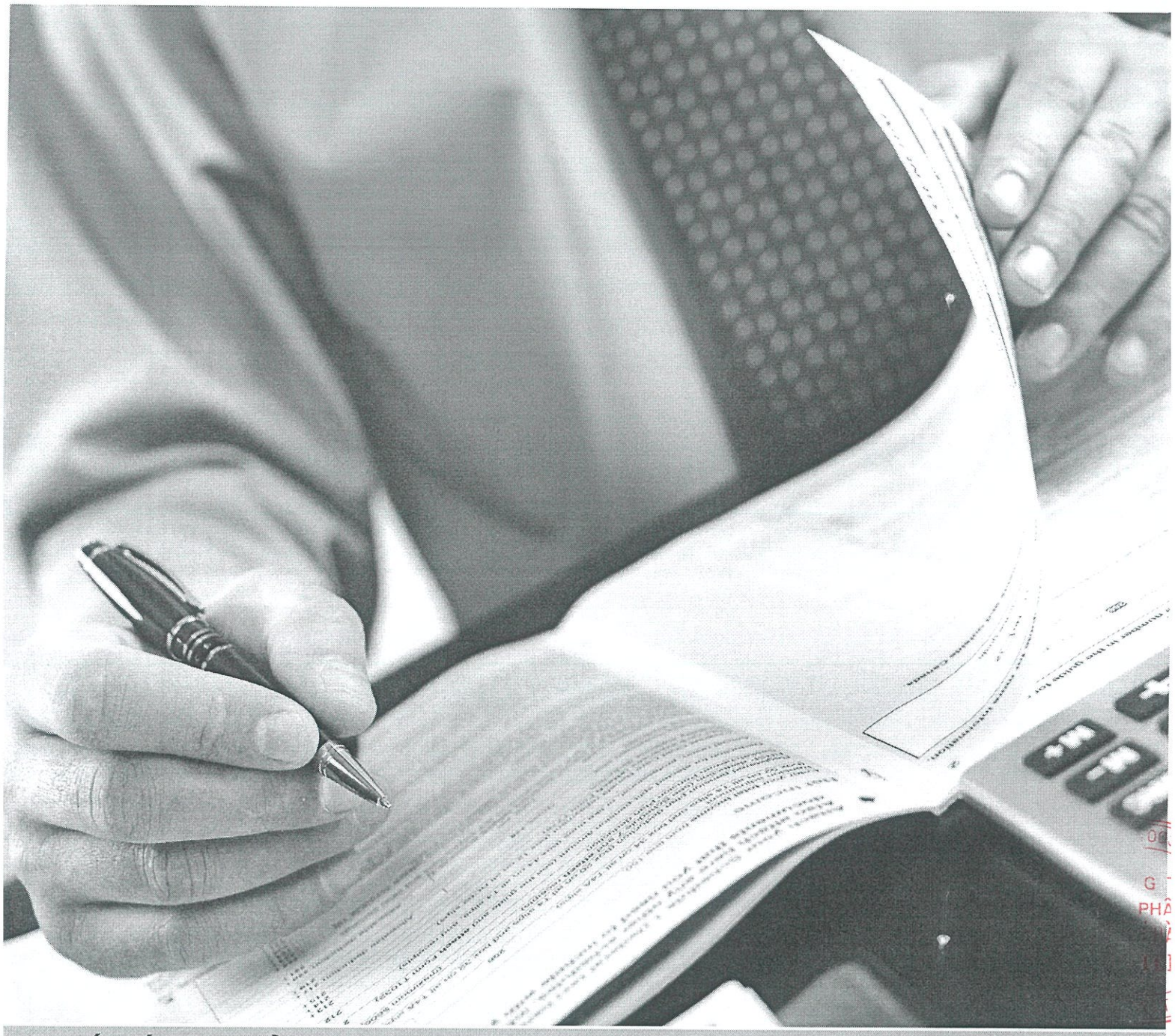

Ý kiến của kiểm toán viên:

"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các kh cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Kim Khí Hà Nội - Vnsteel tại ngày 31 tháng 1 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chí kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và cá quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

(Nguồn: Báo cáo tài chính Kiểm toán 2016)"

Báo cáo tài chính kiểm toán 2017 đã được đăng tải tại website của Công ty CP Kim khí Hà Nội-Vnsteel theo đường dẫn sau: *http://hns.com.vn/quan hệ cổ đông/bao-cao-tai-chinh-nam-2017.htm*

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TÀI SẢN	31/12/2017	31/12/2016
1		2
A.TÀI SẢN NGẮN HẠN	**157.722.624.848**	**246.278.806.564**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**1.535.972.215**	**787.018.243**
1. Tiền	1.535.972.215	787.018.243
2. Các khoản tương đương tiền	-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**81.487.981.171**	**174.389.827.136**
1. Phải thu của khách hàng	117.702.067.925	206.670.317.653
2. Trả trước cho người bán	3.281.783.990	7.941.400.419
3. Các khoản phải thu khác	2.343.420.861	2.190.389.616
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	-41.839.291.605	-42.412.280.552
IV. Hàng tồn kho	**71.757.016.938**	**69.128.187.013**
1. Hàng tồn kho	74.827.877.938	73.440.560.013
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	-3.070.861.000	-4.312.373.000
V. Tài sản ngắn hạn khác	**2.941.654.524**	**1.973.774.172**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	660.000	19.628.802
2. Thuế GTGT được khấu trừ	2.872.018.518	1.954.145.370
3.Thuế và các khoản phải thu Nhà Nước	68.976.006	
B.TÀI SẢN DÀI HẠN	**17.074.108.652**	**30.283.023.311**
I. Các khoản phải thu dài hạn	**40.000.000**	**40.000.000**
II. Tài sản cố định	**15.204.399.556**	**22.811.405.539**
1. Tài sản cố định hữu hình	14.727.128.556	22.307.134.539
Nguyên giá	61.000.189.869	66.645.654.909
Giá trị hao mòn luỹ kế (*)	-46.273.061.313	-44.338.520.370
3. Tài sản cố định vô hình	477.271.000	504.271.000
Nguyên giá	2.454.012.340	2.454.012.340
Giá trị hao mòn luỹ kế (*)	-1.976.741.340	*-1.949.741.340*
III. Bất động sản đầu tư	-	-

TÀI SẢN	31/12/2017	31/12/2016
IV. Tài sản dở dang dài hạn	**120.769.026**	**120.769.026**
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	120.769.026	120.769.026
V. Đầu tư tài chính dài hạn		**6.106.940.941**
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		11.920.600.000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn(*)		-5.813.659.059
VI. Tài sản dài hạn khác	**1.708.940.070**	**1.203.907.805**
1. Chi phí trả trước dài hạn	1.708.940.070	1.203.907.805
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**174.796.733.500**	**276.561.829.875**
NGUỒN VỐN	**31/12/2017**	**31/12/2016**
A. NỢ PHẢI TRẢ	**83.083.611.314**	**196.344.115.368**
I. Nợ ngắn hạn	**83.083.611.314**	**196.344.115.368**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	7.184.731.310	59.997.885.230
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.280.805.307	2.198.581.248
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.368.266.043	696.522.130
4. Phải trả người lao động	6.668.096.799	5.361.282.271
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	677.330.711	964.835.489
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	2.416.404.408	1.957.572.305
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	62.518.828.219	125.146.388.178
9. Quỹ khen thưởng phúc lợi	(30.851.483)	21.048.517
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU		
I. Vốn chủ sở hữu	**91.713.122.186**	**80.217.714.507**
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	90.000.000.000	90.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	90.000.000.000	*90.000.000.000*
2. Quỹ đầu tư phát triển	3.599.851.779	3.599.851.779
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(1.886.729.593)	(13.382.137.272)
LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	(13.382.137.272)	*(21.083.618.385)*
LNST chưa phân phối kỳ này	11.495.407.679	*7.701.481.113*
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**174.796.733.500**	**276.561.829.875**

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Chỉ tiêu	2017	2016
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**1.978.304.413.913**	**1.621.308.177.055**
Các khoản giảm trừ doanh thu	5.275.340.138	3.982.764.725
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**1.973.029.073.775**	**1.617.325.412.330**
Giá vốn hàng bán	**1.922.918.789.641**	**1.563.175.196.838**
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**50.110.284.134**	**54.150.215.492**
Doanh thu hoạt động tài chính	6.913.333.728	15.525.200.886
Chi phí hoạt động tài chính	1.234.118.789	9.452.792.618
- Trong đó: Lãi vay phải trả	6.255.640.233	8.477.500.481
Chi phí bán hàng	21.603.651.059	34.574.580.668
Chi phí quản lý doanh nghiệp	23.519.815.351	18.894.737.163
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**10.666.032.663**	**6.753.305.929**
Thu nhập khác	857.976.393	1.006.220.357
Chi phí khác	811.043	58.045.173
Lợi nhuận khác	**857.165.350**	**948.175.184**
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**11.523.198.013**	**7.701.481.113**
Chi phí thuế thu nhập hiện hành	27.790.334	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	**11.495.407.679**	**7.701.481.113**
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**1.277**	**856**

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Chỉ tiêu	2017	2016
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh		
1. Lợi nhuận trước thuế	***11.523.198.013***	***7.701.481.113***
2. Điều chỉnh cho các khoản		
- Khấu hao TSCĐ	4.220.505.233	4.427.187.967
- Các khoản dự phòng	-7.628.160.006	-4.480.088.680
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư/thanh lý tài sản cố định	-188.998.430	-110.776.197
- Chi phí lãi vay	6.255.640.233	8.477.500.481
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	***14.182.185.043***	***16.015.304.684***
- Tăng, giảm các khoản phải thu	92.536.488.355	-24.889.657.522
- Tăng, giảm hàng tồn kho	-1.387.317.925	8.091.157.935
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	-50.590.539.317	33.678.449.404
- Tăng, giảm chi phí trả trước	-486.063.463	-46.229.283
- Tiền lãi vay đã trả	-6.246.145.011	-8.524.424.042
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	-27.790.334	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	-100.402.597	-51.900.000
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	***47.880.414.751***	***24.272.701.176***
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư		
1.Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	-358.849.091	-5.426.831.176
2.Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	4.443.209.091	-
3 Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	11.143.155.103	
4.Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	268.584.077	110.776.197
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	***15.496.099.180***	***-5.316.054.979***
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		
1. Tiền thu từ đi vay	747.744.890.699	822.337.773.572

Chỉ tiêu	2017	2016
2. Tiền trả nợ gốc vay	-810.372.450.658	-845.520.683.789
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		-3.100.000
Lưu chuyển tiền thuần/(sử dụng vào) từ hoạt động tài chính	***-62.627.559.959***	***-23.186.010.217***
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	***748.953.972***	***-4.229.364.020***
Tiền và tương đương tiền đầu năm	***787.018.243***	***5.016.382.263***
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	**1.535.972.215**	**787.018.243**

CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ HÀ NỘI-VNSTEEL

TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Công Dũng